TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN A** **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 265/2018/QĐST-HNGĐ	*An Dương, ngày 03 tháng 10 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ việc hôn nhân gia đình thụ lý số 344/2018/TLST-HNGĐ ngày 25 tháng 9 năm 2018, giữa:

Chị Trần Thị H

ĐKTT: Tổ 1, C, phường H, quận H, thành phố Hải Phòng

Chỗ ở: Số 9, ngõ 52, tổ Q, phường P, quận K, thành phố Hải Phòng

Anh Phạm Văn T

ĐKTT: Tổ 1, C, phường H, quận H, thành phố Hải Phòng

Chỗ ở: Xóm C, thôn K, xã Đ, huyện A, thành phố Hải Phòng

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82 và 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 25 tháng 9 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành ngày 25 tháng 9 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Trần Thị H và anh Phạm Văn T.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Trần Thị H và anh Phạm Văn T.

- Về con chung: Chị Trần Thị H trực tiếp nuôi dưỡng con chung Phạm Hương G - sinh ngày 13 tháng 9 năm 2013, anh Phạm Văn T trực tiếp nuôi dưỡng con chung Phạm Hương T – sinh ngày 06 tháng 9 năm 2011; việc cấp dưỡng nuôi con do các bên đương sự tự thỏa thuận, Tòa án không xem xét, giải quyết.

Thời hạn nuôi con tính từ ngày 04 tháng 10 năm 2018 đến khi mỗi con chung đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Toà án không xem xét, giải quyết.

- Về lệ phí: Chị Trần Thị H nộp cả 300.000đ tiền lệ phí dân sự sơ thẩm để sung vào công quỹ nhà nước. Chị Trần Thị H đã nộp đủ 300.000đ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện A (biên lai thu tiền số 0015360 ngày 25 tháng 9 năm 2018).

Trường hợp quyết định được thi hành án tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND huyện An Dương;
- Chi cục Thi hành án dân sự h. A;
- UBND phường H, quận H, thành phố Hải Phòng;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, HCTP.

THẨM PHÁN

Bùi Duy Thạch